

Bản án số: 284/2022/HS-ST

Ngày: 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cà Văn Danh

2. Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Trần Hồng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 285/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Cà Văn D, tên gọi khác: không; sinh năm: 1982 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT: Bản H, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản H, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cà Văn K và bà Lò Thị B; Bị cáo có vợ là Lò Thị M và 01 con. Tiền án: 02 tiền án, năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Phá huỷ công trình quan trọng về an ninh quốc gia tại bản án số 112/2008/HSST ngày 17/9/2008, năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt 10 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 48/2013/HSST ngày 20/7/2013; tiền sự: không; Nhân thân: Ngoài hai lần phạm tội nêu trên thì bị cáo không bị xử lý về hành vi gì khác. Bị cáo bị bắt ngày 29/6/2022, bị tạm giữ từ ngày 30/6/2022; sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Ngọc Q, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Bản H, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 29/6/2022, khi D đang điều khiển xe máy điện màu sơn đỏ đen, số khung: RPEYBEHPEGA721424, số máy: PEYE1000W721424 của con trai D là Cà Ngọc Q đến khu vực thôn C9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ bên trong mũ bảo hiểm của D đang đội 01 gói Heroine có khối lượng 0,07 gam và thu giữ chiếc xe máy trên cùng chiếc mũ bảo hiểm. D khai nhận số ma túy trên là do trước đó D đã đi xe máy điện từ nhà đến bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá là 50.000 đ với mục đích để bản thân sử dụng.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Anh Cà Ngọc Q không biết bị cáo lấy chiếc xe máy điện của mình đi mua ma túy. Anh Q đề nghị được nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Bản cáo trạng số: 204/CT-VKSDB ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Cà Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cà Văn D với mức hình phạt từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại chiếc xe máy điện cho Cà Ngọc Q và tịch thu tiêu huỷ mũ bảo hiểm thu giữ của bị cáo. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết sai rất hối hận về hành vi của mình, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 29/6/2022, tại khu vực thôn C9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Cà Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,07 gam Heroine. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của D đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,07 gam Heroine khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 48/2013/HSST ngày 20/7/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Cà Văn D có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự do bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án số 112/2008/HSST ngày 17/9/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên nhưng lại phạm tội do cố ý.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở D công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập

thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 0,07 gam Heroine thu giữ của D, đã được sử dụng hết cho công tác giám định, không hoàn lại mẫu nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy điện Cà Ngọc Q không biết bị cáo dùng đi mua ma túy. Do đó, căn cứ khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại chiếc xe này cho Q.

Cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy mũ bảo hiểm thu giữ của bị cáo vì bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Cà Văn D khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1, 4 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Cà Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Cà Văn D 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 30/6/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Trả lại chiếc xe máy điện màu sơn đỏ đen, số khung: RPEYBEHPEGA721424, số máy: PEYE1000W721424 cho anh Cà Ngọc Q.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen thu giữ của Cà Văn D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2022 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

4. Cà Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2022). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHDB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHDB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc